

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 521/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Vũ Đình N, sinh năm: 1985;

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1991;

Đều có địa chỉ: SN 141, tổ 66, khu 6B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Vũ Đình N, sinh năm: 1985;

Và chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1991.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:**

Anh Vũ Đình N và chị Nguyễn Thị Ng có 01 (Một) con chung là: Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/8/2011.

Anh Vũ Đình N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Vũ Hoàng P, sinh ngày 13/8/2011 kể từ ngày 08/12/2020 đến khi thành niên.

Chị Nguyễn Thị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N do anh N không yêu cầu.

**Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp:** Anh Vũ Đình N và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

**Về án phí:** Anh Vũ Đình N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận anh N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001439 ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho anh Vũ Đình N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Việt Trì;
- UBND xã Đ, huyện Thanh Ba;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Nguyễn Thị Hoa**